

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHẢI TUỜNG GROUP

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHẢI TUỜNG GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110763438

3. Ngày thành lập: 25/06/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

587 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0966293766

Fax:

Email: khaituonggroup@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4791
2.	Quảng cáo	7310
3.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Loại trừ hoạt động điều tra thu thập ý kiến về các sự kiện chính trị)	7320
4.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
5.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
6.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
7.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
8.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nóc hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
10.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
11.	Xây dựng nhà để ở	4101
12.	Xây dựng nhà không để ở	4102
13.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4311
14.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312
15.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Trừ Dạy về tôn giáo; Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể, Dạy bay)	8559

16.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng (Điều 6 Nghị định 67/2016/NĐ-CP)	4632
17.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng (Điều 6 Nghị định 67/2016/NĐ-CP)	4722
18.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) (Không bao gồm hoạt động massage)	9610(Chính)
19.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa	4610
20.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Loại trừ động vật hoang dã)	4620
21.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ hàng cấm)	4669
22.	Bán buôn tổng hợp (Trừ hàng cấm)	4690
23.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
24.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
25.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
26.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
27.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
28.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
29.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
30.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (có nội dung được phép lưu hành)	4761
31.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
32.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
33.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773
34.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

35.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động của những nhà báo độc lập; thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng và tư vấn chứng khoán)	7490
36.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
37.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
38.	Sản xuất giày, dép	1520
39.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610
40.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
41.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629

6. **Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 100.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THỊ DOAN	Số nhà 21, Tổ 14, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	0301830093 56	
			Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		

2	NGUYỄN THỊ NGA	L29 LK25 KĐT Đông Sơn, Phường An Hưng, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	40,000	0381790012 61
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	40.000	400.000.000	40,000	
3	TRẦN VĂN LÂM	Thôn 16, Xã Tân Hoà, Huyện Buôn Đôn, Tỉnh Đắk Lắc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	0240850069 77
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000	
4	NGUYỄN KHẮC ANH THƯ	Số nhà 29 ngõ 74, Tổ 75 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	0461780003 66
			Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGUYỄN KHẮC ANH THU'

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 20/11/1978

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 046178000366

Ngày cấp: 25/04/2019

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: Số nhà 29 ngõ 74, Tổ 75 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 29 ngõ 74, Tổ 75 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội